

Bản án số: 108 /2022/HS-ST
Ngày 23-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Tất Quang và ông Hoàng Văn Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1970; Nơi cư trú: Xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Minh, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị Quỳ, sinh năm 1940; Vợ: Lê Thị Thanh, sinh năm 1974; con: Có 3 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/3/1998 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: 1. Ông Trần Thanh Kim, sinh năm 1960.

Trú tại: Xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

- Người làm chứng: 1. Ông Trần Minh Mão, sinh năm 1964; Trú tại: Xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

2. Bà Lê Thị Trúc, sinh năm 1972; Trú tại: Xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn,

huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Cố mặt).

3. Anh Trần Lê Minh Quân, sinh năm 2013; Trú tại: Xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 07 tháng 06 năm 2022, Trần Văn T, sinh năm 1970, trú tại xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đang ở nhà thì nghe bà Trần Thị Hà nói: “ngô nhà mi bị bò người ta ăn hết ở dưới bãi rồi”. Nghe vậy, T liền đi xe mô tô ra bãi ngô thuộc xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xem. Đến nơi, T thấy ông Trần Thanh Kim, sinh năm 1960, trú tại xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đang đứng dưới bãi ngô của nhà T và trên đường có hai con bò đang bị buộc dây. T liền đi xuống bãi ngô xem thì ông Kim đi dưới bãi ngô đi lên đường mở dây buộc bò rồi gay dây lên sừng bò. Thấy vậy, T đi lên và nói ông Kim: “Mả cha mi, ai cho mi mở dây”, ông Kim nói: “ăn thì đền, hết mấy đê tao đền”, T nói: “hết 1.000.000 đồng (một triệu đồng)” rồi đi lại tháo dây gay trên con bò ra thì ông Kim đi lại đứng bên phải người T giằng lấy dây bò với T, hai bên xảy ra giằng co nhau được một lúc thì T dùng tay phải cùi trỏ đánh mạnh một cái trúng vào ngực sườn bên trái của ông Kim, làm ông Kim bị ngã xuống đất. Sau đó, T đi lại chỗ ông Kim ngã thì ông Kim dùng chân đạp về phía T, T liền dùng hai tay bắt lấy chân của ông Kim và dùng chân phải đạp vào ngực của ông Kim và nói: “mi đã đền mô mà đòi mở bò”. Sau đó, T thả chân và tay ra khỏi người ông Kim thì ông Kim đứng dậy nhặt mũ cối lên ném về phía T nhưng không trúng và nói: “bò tao mà chết, mi lo mà đền” rồi ông Kim lên xe đạp điện đi về nhà vay tiền.

Khoảng 30 đến 40 phút, sau khi vay được tiền, ông Kim đi về nhà lấy một con dao gọt hoa quả dắt vào quần rồi đi xe đạp điện hướng ra bãi ngô tìm T. Khi đi đến ngã tư đường Nguyễn Văn Trỗi, ông Kim thấy T đang đi xe máy ngược chiều và đang dắt phía trước hai con bò, ông Kim liền dùng xe đi lại phía T, tay trái cầm số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và con dao gọt hoa quả dúi vào hông bên phải của T nói: “Tiền đây này”. Thấy ông Kim dúi dao vào người, T liền tránh sang phải thì bị ngã cả xe và người xuống đường. Đồng thời, chân trái của T lúc này có va vào xe, bị xước da chảy máu nên T hô hoán: “Kim Nhân cầm dao đâm tao bay ơi”. Sau đó, T thấy một gậy tre ở bên mép đường nên đứng dậy đi lại cầm lấy gậy tre. Thấy vậy, ông Kim liền đi lại xe máy đạp

điện dùng tay phải cầm lấy một chiếc liềm ở giỏ xe. Sau đó, T cầm gậy tre đi lại phía ông Kim thì ông Kim dùng tay phải cầm liềm, tay trái cầm dao và tiền giờ lên cao như đánh về phía T, T liền dùng hai tay cầm gậy tre giờ lên cao đánh mạnh vào tay trái của ông Kim, làm ông Kim bị đau và thả tay trái xuống. Sau đó, T tiếp tục dùng gậy tre đánh trúng vào tay phải của ông Kim, ông Kim liền ném chiếc liềm về phía T nhưng không trúng rồi ông Kim lùi người về phía đường Nguyễn Văn Trỗi. Cùng lúc này, chị Lê Thị Trúc, sinh năm 1972, trú tại xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đang gieo lúa dưới đồng chạy lên can ngăn T và nói: “Thôi, thôi, đàng mô cũng là anh em, chịu thiệt đi không ai cười hết”. Sau đó, ông Kim ngồi xuống đất rồi nằm ngã nghiêng sang bên phải, trên tay trái ông Kim vẫn đang cầm số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và con dao gọt hoa quả thì T nói: “Để tao lại lấy dao đưa lên cho công an làm chứng cứ” nhưng chị Trúc can ngăn không cho nên T lên xe máy đi về nhà. Sau đó, chị Trúc đi gọi bà Đặng Thị Vân, sinh năm 1963, trú tại xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (vợ ông Kim) đến đưa ông Kim đến trạm y tế xã Lưu Sơn sơ cứu rồi được đưa đến bệnh viện đa khoa huyện Đô Lương điều trị. Đến ngày 08/06/2022, ông Kim được chuyển xuống bệnh viện đa khoa hữu nghị Nghệ An điều trị.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Trần Thanh Kim ngày 07/6/2022, tại bệnh Viện đa khoa huyện Đô Lương phát hiện có dấu vết như sau:

- Cẳng tay trái sưng nề, bầm tím.
- Cẳng tay phải xây xước, bầm tím, sưng nề.
- Vòng ngực trái sưng nề, bầm tím.
- Vùng gối trái sưng đau, xây xước da.
- Gãy 1/3 giữa xương trụ cẳng tay trái.
- Tràn khí đỉnh và ngoại vi phổi trái gãy xẹp đỉnh và ngoại vi phổi trái, tù góc sườn hoành trái.
- Ngoài ra không có thêm bất kỳ thương tích nào khác trên cơ thể ông Trần Thanh Kim.

Ngày 16/8/2022, ông Trần Thanh Kim có đơn đề nghị giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 290/TTPY ngày 01/7/2022 của Trung tâm pháp y sở y tế Nghệ An đối với Trần Thanh Kim kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Gãy cung trước xương sườn số 4 bên trái, có tỷ lệ 02% (hai phần trăm).

+ Trần máu – khí khoang màng phổi bên trái đã được phẫu thuật dẫn lưu máu - khí, có tỷ lệ 04% (bốn phần trăm).

+ Một sẹo phẫu thuật dẫn lưu máu – khí khoang màng phổi bên trái, nằm trên đường nách giữa tương ứng khoang liên sườn 4 bên trái, có tỷ lệ 01% (một phần trăm).

+ Gãy 1/3 giữa xương trụ cẳng tay bên trái, có tỷ lệ 08% (tám phần trăm).

+ Một sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay bên phải, có tỷ lệ 01% (một phần trăm).

+ Một vết xây xát da đầu gối bên trái, có tỷ lệ 0% (Không phần trăm).

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 291/TTPY ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Nghệ An về cơ chế hình thành vết thương của Trần Thanh Kim kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Gãy cung trước xương sườn số 4 bên trái, trần máu- trần khí khoang màng phổi bên trái là do vật tày tác động gây nên, có chiều hướng từ trước ra sau.

+ Gãy 1/3 giữa xương trụ cẳng tay bên trái là do vật tày tác động gây nên. Hiện tại cẳng tay bên trái đang bó bột nên chúng tôi không xác định được cơ chế gây ra tổn thương.

- Một sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay bên phải là do vật tày có cạnh tác động gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước.

- Một vết xây xát da đầu gối bên trái là do vật tày tác động gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ vật chứng như sau:

Thu giữ của Trần Văn T 01 (một) gậy tre khô có chiều dài 80cm, đường kính 05cm. 01 (một) chiếc liềm có chiều dài 40cm, cán làm bằng gỗ, lưỡi liềm được làm bằng kim loại, đã qua sử dụng.

Thu giữ của Trần Thị Hòa, sinh năm 1990 (con gái ông Trần Thanh Kim); 01 (một) con dao dài 25cm, cán dao bằng nhựa màu đen, lưỡi dao được làm bằng kim loại, đã qua sử dụng..

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Thanh Kim và bị can Trần Văn Tùng đã thoản thuận bồi thường thiệt hại về thương tích với số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) bị hại đã nhận đủ số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 102/ CT-VKS-HS ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Văn T về tội " Cố ý gây thương tích" điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt và không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Ý kiến của người bị hại: Trong thời gian chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại, nên người bị hại không yêu cầu về mặt dân sự và đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Trần Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của người bị hại và của người làm chứng, phù hợp với kết quả xác định hiện trường, biên bản xem xét dấu vết thân thể, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 9 giờ ngày 07/6/2022, tại khu vực đồng ruộng thuộc xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, do có mâu thuẫn với nhau trong quá trình chăn thả trâu bò, Trần Văn T đã có hành vi dùng tay phải đánh cùi trỏ và dùng chân đạp vào ngực của ông Trần Thanh Kim gây thương tích cho ông Trần Thanh Kim gây gãy cung trước xương sườn số 4 bên trái; tràn máu màng phổi với tỷ lệ thương tích 6 % (sáu phần trăm). Đến khoảng 9 giờ 40 phút, Trần Thanh Kim sau khi trở về nhà của mình ở xóm Lưu Thịnh xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương đã mang theo 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 25 cm và 01 chiếc liềm có chiều dài 40 cm, quay lại gặp Trần Văn T tại cánh đồng ruộng xóm Lưu Thịnh, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương thì hai bên tiếp tục có mâu thuẫn, Trần Văn T đã dùng 01 chiếc gậy tre có chiều dài 80 cm dùng hai tay đánh mạnh hai cái vào tay phải và tay trái của ông Trần Thanh Kim gây 1/3 xương trụ giữa cẳng tay bên trái; một vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay bên phải gây thương tích là 9% (chín phần trăm). Tổng tỷ lệ thương tích đối với ông Trần Thanh Kim là 15% (mười lăm phần trăm)

Do bị cáo phạm tội hai lần đối với cùng một người mà mỗi lần tỷ lệ thương tật đều dưới 11% nhưng tổng tỷ lệ thương tật là 15%, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân sống trên địa bàn vì vậy cần xét xử nghiêm minh.

Bị cáo Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, trong vụ án này cũng có lỗi một phần do chính người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự. Cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01 gậy tre khô có chiều dài 80 cm, 01 chiếc liềm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 con dao dài 22 cm cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại. Đây là vật dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Trần Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn T cho UBND xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gậy tre khô có chiều dài 80 cm, 01 chiếc liềm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; 01 con dao dài 22 cm cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại.

(Số vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh